

Ngày 30/09/2024	7,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	44.9%	22.4%	2.9%

	Q3/24	
ROE	-3.6%	+/- YoY ▼ 4.5%

	Q3/24		
DT thuần	101	QoQ ▲ 2.20 ▲ 2.4%	YoY ▲ 30.2 ▲ 42.9%
	tỷ VNĐ		

	9T 2024	
DT thuần	290	YoY ▲ 76.0 ▲ 35.5%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN gộp	7.05	QoQ ▲ 2.97 ▲ 72.7%	YoY ▲ 1.25 ▲ 21.5%
	tỷ VNĐ		

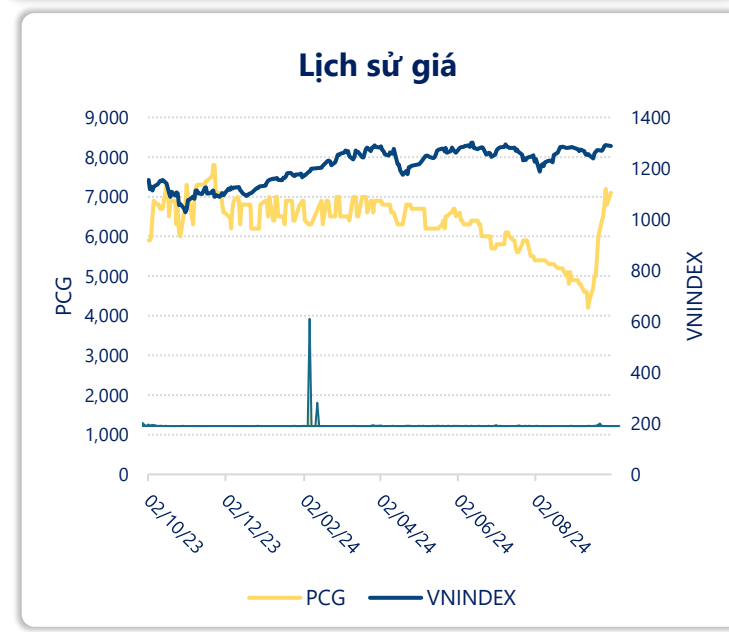
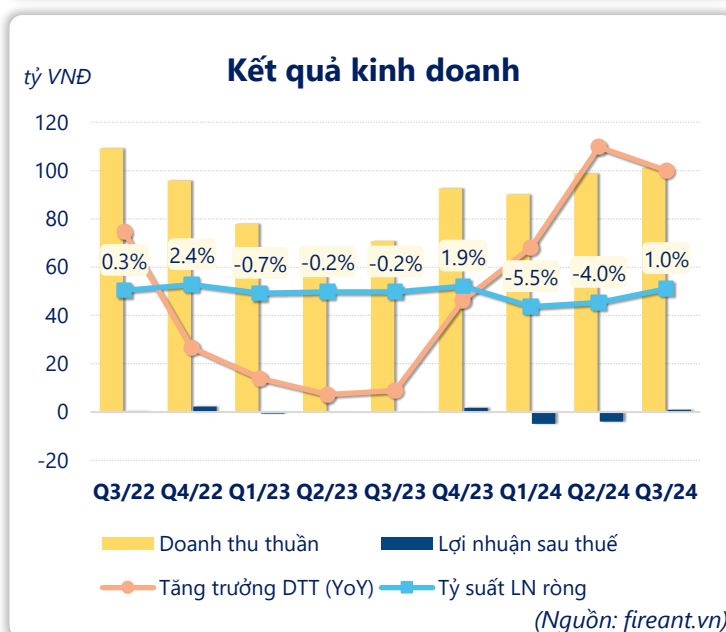
	9T 2024	
LN gộp	14.6	YoY ▼ 2.60 ▼ 15.3%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN thuần	1.06	QoQ ▲ 4.23 ▲ 134%	YoY ▲ 1.18 ▲ 985%
	tỷ VNĐ		

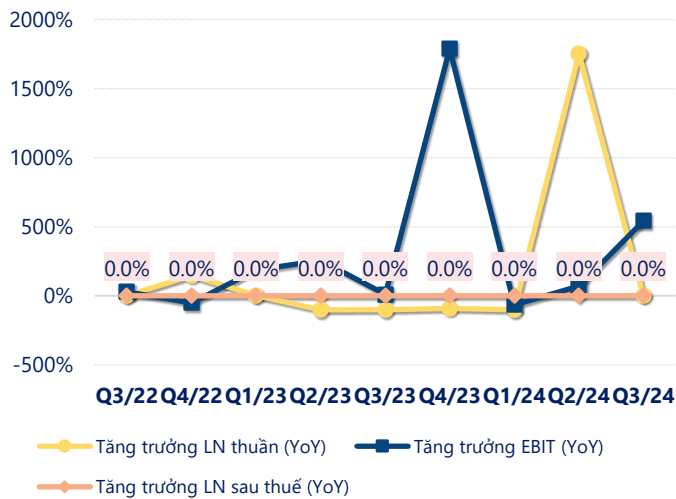
	9T 2024	
LN thuần	-6.99	YoY ▼ 6.71 ▼ 2440%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN sau thuế	0.97	QoQ ▲ 4.88 ▲ 125%	YoY ▲ 1.14 ▲ 669%
	tỷ VNĐ		

	9T 2024	
LN sau thuế	-7.85	YoY ▼ 6.99 ▼ 810%
	tỷ VNĐ	

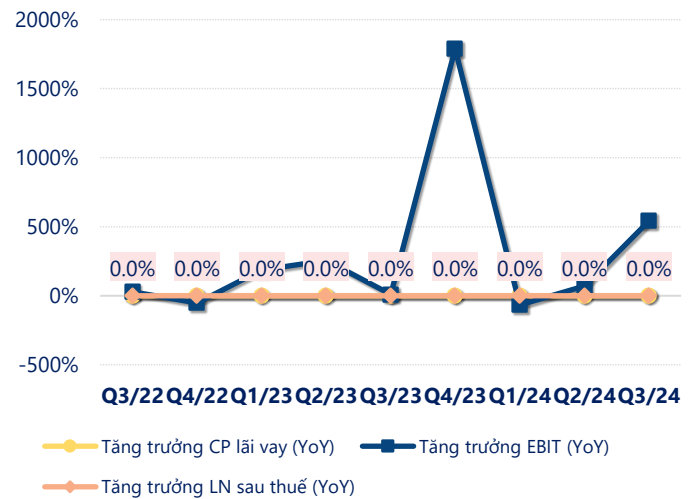


Tăng trưởng lợi nhuận



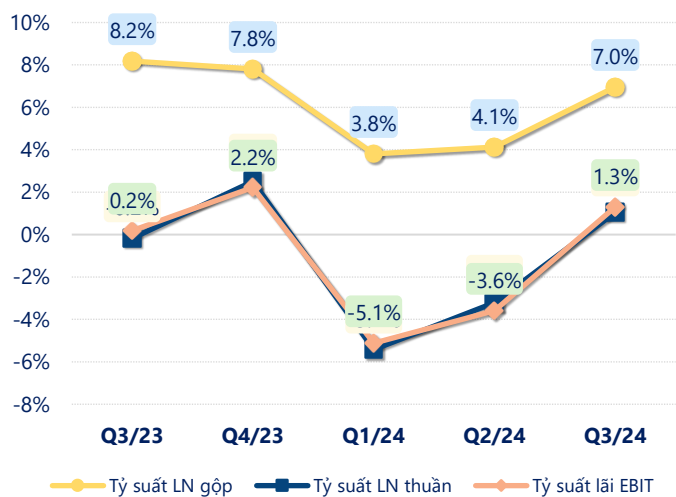
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



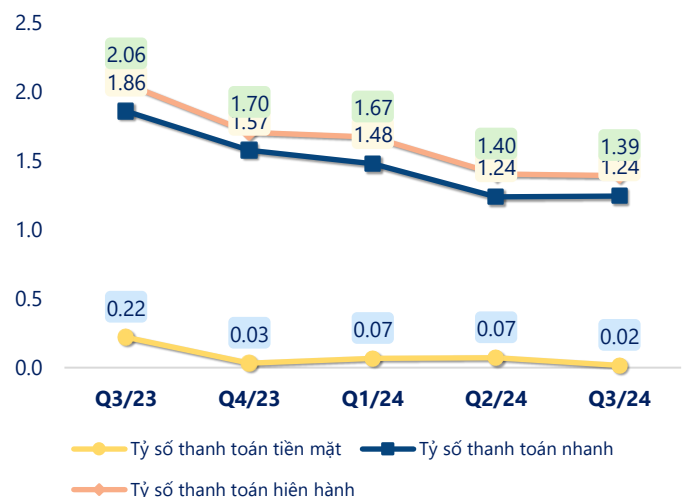
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



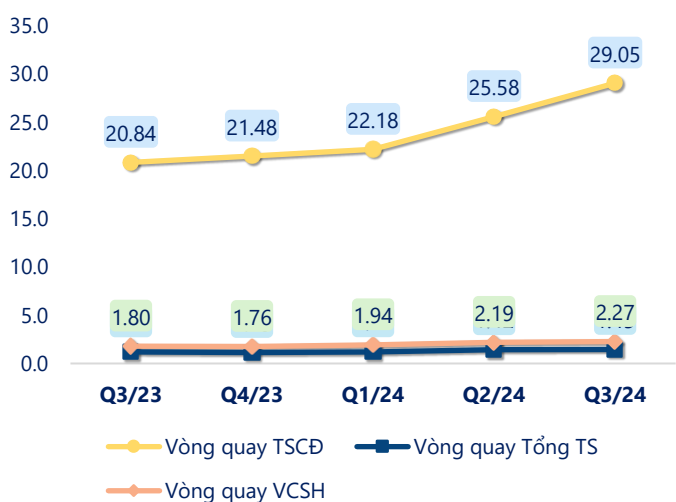
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



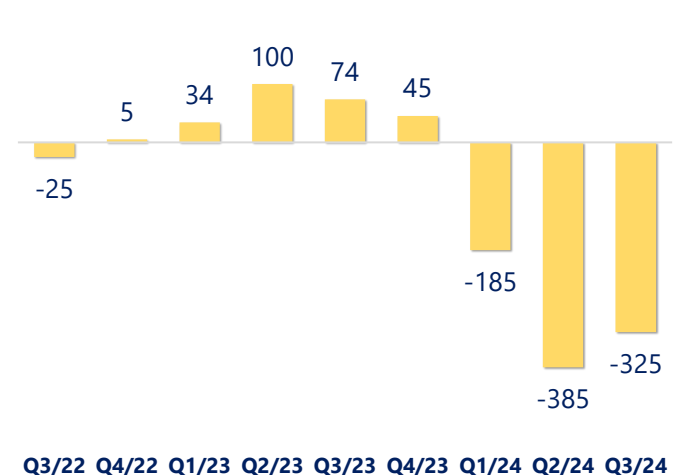
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH

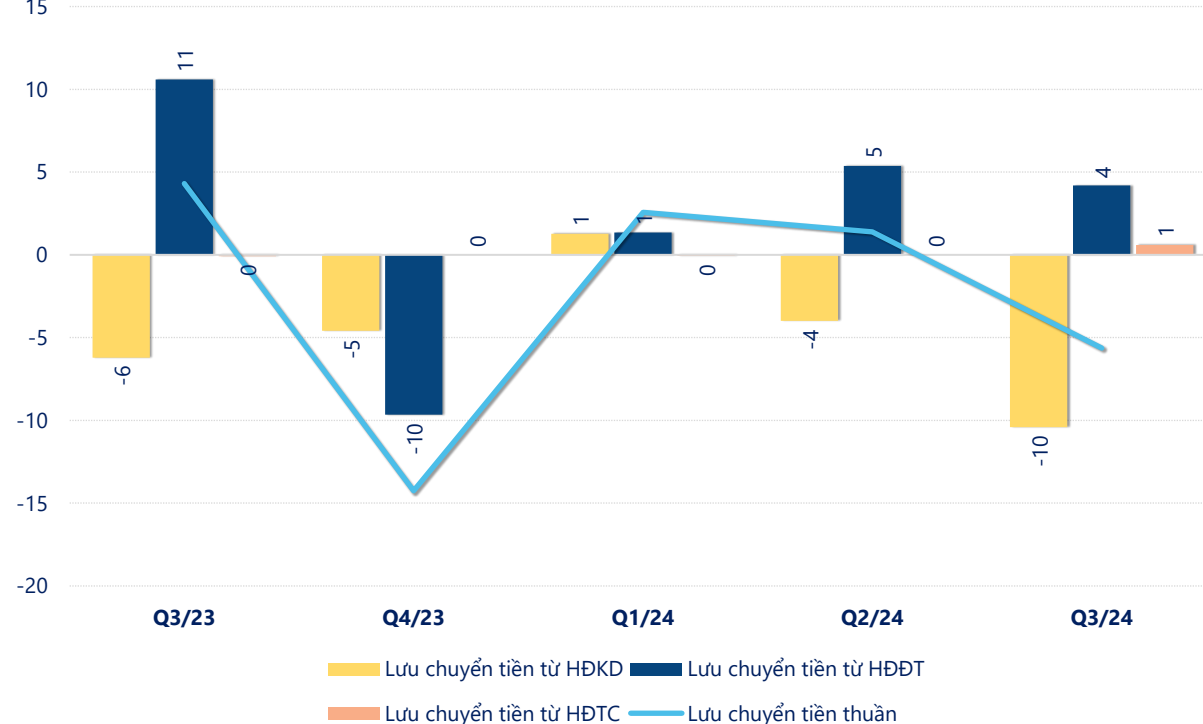
(tỷ VNĐ)

	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	101	70.8	42.9%	290	214	35.5%
Giá vốn hàng bán	94.1	65.1	44.6%	275	197	39.9%
Lợi nhuận gộp	7.05	5.80	21.5%	14.6	17.2	-15.3%
Doanh thu HĐTC	1.00	0.70	42.2%	2.74	2.24	22.5%
Chi phí TC	0.35	0.32	8.3%	1.78	0.98	81.0%
Chi phí lãi vay	0.35	0.30	17.1%	1.01	0.92	9.9%
LN trong công ty LKLD	-0.38	0.00		-0.68	0	
Chi phí bán hàng	3.25	2.81	15.8%	9.62	8.46	13.7%
Chi phí QLDN	3.00	3.49	-14.0%	12.2	10.3	19.0%
LN thuần từ HĐKD	1.06	-0.12	985%	-6.99	-0.28	-2440%
Lợi nhuận khác	-0.10	-0.04	-138%	-0.86	-0.59	-47.0%
LN trước thuế	0.97	-0.17	669%	-7.85	-0.86	-810%
Lợi nhuận sau thuế	0.97	-0.17	669%	-7.85	-0.86	-810%
LNST của CĐ cty mẹ	0.97	-0.17	669%	-7.85	-0.86	-810%

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền

tỷ VNĐ



(Nguồn: fireant.vn)